

Bản án số :84/2018/HS-ST
Ngày : 26/7/ 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Nguyễn Triều Châu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Huy Giáp và ông Tạ Văn Đài.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- ***Đại diện VKSND huyện Trảng Bom - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà:*** Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 89/ 2018/ TLST-HS ngày 05/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1.Lâm Văn Kh, sinh năm 1995 tại Hậu Giang; Giới tính: Nam; Đăng ký HKTT và cư trú tại: ấp Mỹ Lợi, thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn K, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1975; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 24/6/2016 bị Tòa án nhân dân Quận Phú Nhuận , Tp.Hồ Chí Minh tuyên 21 tháng cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số 3 huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc ngày 04/01/2018. Nhân thân: Ngày 21/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xử phạt 09(chín) tháng tù về tội “ trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 25/9/2012; Ngày 18/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01(một) năm 02(hai) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 01/5/2015. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/3/2018, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện T, có mặt.

2.Sầm Khi D, sinh năm 1989 tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Đăng ký HKTT và cư trú tại: ấp 2, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Học vấn: 11/12; dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Sầm Say K, sinh năm 1955 và bà Ngô Thị Q, sinh năm 1959; Có vợ: Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1991(chưa đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 13/7/2011, bị tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08(tám) tháng tù về tội “ trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 13/11/2011; Ngày

15/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01(một) năm 03(ba) tháng tù, chấp hành xong hình phạt 17/06/2015. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/3/2018, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện T, có mặt.

3. Người bị hại: Trường Trung học phổ thông Ngô Sỹ Liên. Trụ sở: khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc O, sinh năm 1962 - Chức vụ hiệu trưởng.

4. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

- + Chị Bùi Thị H, sinh năm 1982. Trú tại: tổ 2, ấp 2, xã S, huyện T, tỉnh Đ.
- + Anh Trương Văn P, sinh năm 1988. Trú tại: ấp Mỹ Chánh A, xã Hiệp Hưng, huyện P, tỉnh H.
- + Ông Trần Văn R, sinh năm 1962. Trú tại: 100D, tổ 4, ấp 1, xã S, huyện T, tỉnh Đ.
- + Ông Sầm Say K, sinh năm 1955. Trú tại: ấp 2, xã Phú Lợi, huyện Đ, tỉnh Đ.

5. Người làm chứng:

- + Anh Trần Văn H, sinh năm 1995. Trú tại: Thôn Liên Cơ, thị trấn Nông trường Lệ Ninh, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.
- + Anh Trần Phương D, sinh năm 2001. Trú tại: tổ 2C, khu phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ.
- + Anh Đỗ Phương N, sinh năm 2001. Trú tại: đường Nguyễn Văn Cừ, khu phố 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ.
- + Anh Nguyễn Đình Kh, sinh năm 1999. Trú tại: ấp Quảng Phát, xã Q, huyện T, tỉnh Đ.
- + Anh Nguyễn Phạm Bá D, sinh năm 1999. Trú tại: ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, huyện T, tỉnh Đ.

(Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 23 giờ ngày 18/3/2018, Lâm Văn Kh điều khiển xe mô tô biển số 83P1-673.25 đi từ phòng trọ tại ấp 1, xã S, huyện T đến khu vực T để trộm cắp tài sản. Khi đến trường Trung học phổ thông Ngô Sỹ Liên thuộc khu phố 3, thị trấn T, Kh g để xe mô tô biển số 83P1-673.25 vào trong lô cao su phía sau trường, sau đó trèo qua hàng rào đi vào dãy phòng học tầng trệt thì thấy cửa phòng bị khóa nên Kh đi lên tầng 2 và tầng 3 trộm cắp được 10 cái ti vi nhãn hiệu Nanomax 49 inch trong 10 phòng học, Kh mang ti vi xuống dưới lầu và đưa ra hàng rào để trong lô cao su cách đường khoảng 3 mét. Kh điện thoại cho Sầm Khi D nói với D là Kh mới trộm cắp 10 cái ti vi và muốn bán cho D. D đồng ý mua với giá 2.500.000đ/01 cái. Sau đó Kh và D mượn 01 cái romóc của chị Bùi Thị H tại tổ 2, ấp 2, xã S. Kh gắn rơ móc vào xe mô tô biển số 83P1-673.25 rồi quay lại khu vực đang để ti vi, do sợ bề mặt hình nên Kh nói D lấy giấy để kê, D điều khiển xe mô tô biển số 60C1-630.24

đến phòng trọ tại khu phố 5, thị trấn T để lấy giấy kê màn hình còn Kh đứng ngoài đường chờ. Sau khi lấy giấy xong, Kh và Dến đến khu vực khu phố 3, thị trấn T chờ ti vi trộm cắp được thì bị các anh Trần Văn H , Trần Phương D , Đỗ Phương N , Nguyễn Phạm Bá D và Nguyễn Đình Kh phát hiện báo công an thị trấn bắt giữ.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 10 chiếc ti vi hiệu Nanomax 49 inch; một xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX biển số 83P1-673.25 số khung 22BY023266, số máy 43E5927019; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số 60C1-630.24, số khung RLCCUG063153, số máy G3D4E071164; 01 rơ móc bằng sắt kích thước 01 mét x 02 mét; 01 điện thoại Nokia RM969 số thuê bao 01674477796 và 01 điện thoại phone 6 thuê bao 0983.529.964.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện T kết luận 10 cái ti vi nhãn hiệu Nanomax 49 inch đã qua sử dụng, trị giá 65.000.000đ(sáu mươi lăm triệu đồng).

Tại cáo trạng số 88/CT/VKSTB-HS, ngày 04/7/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố các bị cáo Lâm Văn Kh về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 điều 173- Bộ luật hình sự năm 2015 và Sầm Khi D về tội “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện VKSND huyện T giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Kh từ 02(hai) năm 06(sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù; Xử phạt bị cáo D từ 09 đến 12 tháng tù vì bị cáo Kh đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 10 cái tivi hiệu Nanomax 49 inch của trường Trung học phổ thông Ngô Sỹ Liên, trị giá tài sản bị cáo Kh chiếm đoạt là 65.000.000đ (sáu mươi lăm triệu đồng). Sau khi bị cáo Kh gọi điện hỏi tiêu thụ tài sản đã trộm cắp thì bị cáo D đồng ý mua 10 chiếc ti vi do bị cáo Kh trộm cắp với giá 2.500.000đ/01 chiếc. Xét về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân xấu vì đã từng bị xử phạt về tội “ Trộm cắp tài sản”, bị cáo Kh có 01 tiền sự. Tuy nhiên tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thiệt hại xảy ra không lớn vì tài sản đã được thu hồi trả lại cho trường Trung học phổ thông Ngô Sỹ Liên nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Về vật chứng:

+ Đối với 10 chiếc ti vi nhãn hiệu Nanomax 49 inch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho trường trung học phổ thông Ngô Sỹ Liên.

+ Đối với xe mô tô biển số 83P1-673.25 là xe Kh mượn của anh Trương Văn Ph , việc Kh mượn xe của anh Ph thực hiện hành vi phạm tội anh Ph không biết nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T trả lại xe cho anh Ph .

+ Anh Trần Văn R là chủ tiệm cầm đồ bán lại xe mô tô 83P1-673.25, do khi mua xe anh Ph còn thiếu tiền nên anh R giữ lại cả vệt xe.

+ Đối với xe mô tô biển số 60C1-630.24 là xe của D mượn của ông Sầm Say K, ông K không biết D mượn xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho ông Kh.

+ Đối với 01 Rơ móc bằng sắt D mượn của chị Bùi Thị H, chị H không biết các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T đã trả lại cho chị H.

+ Đối với 02 chiếc điện thoại Nokia RM969 và Iphone, Kh và D dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công.

- Buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên lời khai của họ đã thể hiện đầy đủ trong hồ sơ. Căn cứ các điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện: Khoảng 23 giờ ngày 18/3/2018 tại trường trung học phổ thông Ngô Sỹ Liên, khu phố 3, huyện T, Lâm Văn Kh đã có hành vi lén lút trộm cắp 10 chiếc tivi hiệu Nanomax có trị giá 65.000.000đ (sáu mươi lăm triệu đồng) là có thật. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Lâm Văn Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Sầm Khi D biết 10 chiếc tivi hiệu Nanomax do Kh trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 2.500.000đ/01 chiếc nên đủ cơ sở kết luận bị cáo Sầm Khi D phạm tội “ tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của trường Trung học phổ thông Ngô Sỹ Liên được pháp luật công nhận và bảo vệ, hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội nên cần có mức án phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T thì thấy: Các bị cáo là người có nhân thân xấu vì đã từng bị xử phạt về tội “ Trộm cắp tài sản”, bị cáo Khương có 01 tiền sự. Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy, thiệt hại do các bị cáo gây ra không lớn vì tài sản đã thu hồi trả cho trường Trung học phổ thông Ngô Sỹ Liên, tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục các bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5] Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ 02 chiếc điện thoại Nokia RM969 và Iphone 6 mà các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

[6] Về án phí: Cần buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo: Lâm Văn Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản” và Sầm Khi D phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Áp dụng điểm c khoản 2 điều 173; điểm h, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lâm Văn Kh 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2018.

+ Áp dụng khoản 1 điều 323; điểm h, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Sầm Khi D 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2018.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015: Tịch thu sung công quỹ nhà nước điện thoại di động Nokia màu đỏ đen có Model: RM969; Imel 1 354269/06/743942/5, kèm theo sim điện thoại có số seri 8984048701004703547 và 01 điện thoại Iphone 6, kèm theo sim Viettel (vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 25/7/2018).

3. Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có mặt tính từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu h/s, án văn.

Nguyễn Triều Châu

